

Số: 71/KH-UBND

Trung Thành, ngày 17 tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 93/KHPPH-TCTĐA06-UBND ngày 30/6/2023 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn phường Trung Thành

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 06/01/2022 về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06);

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-UBQGCS ngày 04/4/2023 của ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số về việc ban hành Kế hoạch hoạt động của ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT/BCA ngày 04/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về việc kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác;

Căn cứ Công văn số 2224/BTTTT-THH ngày 09/06/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc tập trung thúc đẩy sử dụng các nền tảng số trên địa bàn trong năm 2022;

Căn cứ Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/04/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0);

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-BCA-C06 ngày 11/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trong lĩnh vực Công an nhân dân;

Căn cứ Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 93/KHPPH-TCTĐA06-UBND ngày 30 tháng 6 năm

2023 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06, UBND tỉnh Thái Nguyên triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 13/7/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên về kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 93/KHPPH-TCTDDA-UBND ngày 30/6/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP và UBND tỉnh trên địa bàn thành phố Thái Nguyên

UBND phường Trưng Thành xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

I.MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1.Mục đích, yêu cầu

- Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp, xây dựng các Mô hình điểm về chuyển đổi số để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 và Chỉ thị số 05/CT-TTg trên địa bàn phường trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số trọng tâm, điển hình của thành phố trong năm 2023.

- Phát huy vai trò của Tổ công tác triển khai Đề án 06 tại cơ sở là “hạt nhân” trong hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến, chuyển đổi số. Nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số phù hợp, thống nhất với Chương trình chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Khảo sát, đánh giá để tận dụng hạ tầng sẵn có gắn với địa bàn cơ sở của người dân được hưởng những tiện ích từ Đề án 06. Quá trình triển khai thực hiện phải đảm bảo hiệu quả, an ninh, an toàn và bảo mật, bí mật thông tin công dân; tuân thủ chặt chẽ quy trình nghiệp vụ đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Triển khai các giải pháp đồng bộ phát triển VNelD và ứng dụng công dân số tỉnh Thái Nguyên (C-ThaiNguyen, Thái Nguyên ID) trên nguyên tắc thống nhất, đồng bộ, kế thừa và phát huy thế mạnh của mỗi ứng dụng, không chồng chéo, liên thông dữ liệu hướng đến tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

- Quá trình triển khai thực hiện phải thực hiện đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao phục vụ mục tiêu phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế tại địa phương.

2. Phạm vi, đối tượng triển khai và thời gian thực hiện

Kế hoạch được triển khai bằng **07 mô hình:**

a) Phạm vi: Phường Trung Thành - Thành phố Thái Nguyên.

b) Đối tượng: Công an phường, Trạm y tế phường và các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường.

c) Thời gian thực hiện: Từ tháng 7/2023 đến tháng 12/2025.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Nhóm nhiệm vụ đảm bảo điều kiện thúc đẩy phát triển công dân số
(bao gồm 01 mô hình)

Mô hình 1: Đảm bảo điều kiện công dân số

- **Mục tiêu:** Triển khai tạo lập, cấp phát và liên thông dữ liệu dân cư các tài khoản tối thiểu cần sở hữu của công dân số bao gồm: Tài khoản định danh điện tử (VNelD), tài khoản thanh toán điện tử, địa chỉ số, chữ ký số cho 100% người dân đảm bảo điều kiện.

- Phân công nhiệm vụ

+ Công an phường tiến hành việc khởi tạo và cấp phát tài khoản định danh điện tử (*phần đầu thu nhận đạt 100% tài khoản định danh điện tử đối với người dân đủ điều kiện*).

+ Bộ phận Văn hóa-xã hội phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố khởi tạo địa chỉ số và tài khoản thanh toán điện tử.

- Lực lượng triển khai

+ Công an phường;

+ Bộ phận Văn hóa-xã hội;

+ Tổ Công nghệ số tại 15 tổ dân phố.

- **Thời gian hoàn thành:** 01/7/2024.

- Công cụ triển khai

VNelD: Tạo lập tài khoản định danh điện tử (VNelD).

2. Nhóm nhiệm vụ triển khai dịch vụ công trực tuyến và số hóa tạo lập dữ liệu (bao gồm 01 mô hình)

Mô hình 2: Triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu

- **Mục tiêu:** Nâng cao chất lượng, số lượng hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận của Bộ phận một cửa UBND phường trên cổng Dịch vụ công trực tuyến của Chính phủ theo lộ trình đã đề ra.

- **Phân công nhiệm vụ:** Công chức văn phòng-thống kê, Công an phường, Bộ phận Tư pháp - Hộ tịch; Bộ phận Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ phận Địa chính - xây dựng triển khai đầy nhanh tiến độ chuyển đổi số, chia sẻ, kết nối dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo việc tiếp nhận thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ

công trực tuyến đúng tiến độ đề ra.

- **Lực lượng triển khai:** Công an phường và các bộ phận chuyên môn của UBND phường.

- **Thời gian thực hiện:** Thực hiện thường xuyên.

- **Công cụ triển khai**

+ Hệ thống phần mềm công dịch vụ công trực tuyến;

+ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;

+ Hệ thống phần mềm dữ liệu chuyên ngành.

3. Nhóm nhiệm vụ ứng dụng VNelD trong dịch vụ công ích, sự nghiệp
(bao gồm 02 mô hình)

a) Mô hình 3: Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VNelD

- **Mục tiêu:** Toàn bộ các đối tượng an sinh xã hội được số hóa, làm sạch, xác thực và triển khai chương trình theo dõi, giám sát, hỗ trợ cũng như đảm bảo chính sách cho các đối tượng an sinh xã hội trên một nền tảng thống nhất.

- **Phân công nhiệm vụ:** Bộ phận Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố tạo lập Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội (ASXH) thông qua VNelD; phối hợp với Công an phường làm sạch dữ liệu với Cơ sở DLQG về dân cư theo hướng dẫn triển khai của Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin Truyền thông, Công an tỉnh.

- **Lực lượng triển khai**

+ Bộ phận Lao động - Thương binh và Xã hội;

+ Công an phường;

+ Tổ dân phố.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** VNelD: số hóa dữ liệu và nghiệp vụ quản lý đối tượng.

b) Mô hình 4: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNelD

- **Mục tiêu:** Trạm y tế phường thực hiện tiếp nhận CCCD gắn chip hoặc VNelD khi người dân thực hiện khám, chữa bệnh.

- **Phân công nhiệm vụ:** Trạm y tế phường nghiên cứu, đầu tư thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD phục vụ sử dụng thông tin công dân trong khám chữa bệnh cho người dân.

- **Lực lượng triển khai:** Trạm y tế phường.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/9/2023.

- **Công cụ triển khai**

+ VNelD, CCCD: Thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm khám chữa bệnh của các cơ sở khám chữa bệnh vận hành.

4. Nhóm nhiệm vụ ứng dụng VNelD trong quản lý trật tự, an toàn xã hội (bao gồm 01 mô hình)

a) Mô hình 5: Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (cơ sở cầm đồ; cơ sở dịch vụ bảo vệ)

- Mục tiêu: Khuyến khích sử dụng thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip đảm bảo chính xác danh tính khách hàng tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

- Phân công nhiệm vụ: Công an phường phối hợp cùng Công an thành phố Thái Nguyên tổ chức triển khai sử dụng thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip của các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

- Lực lượng triển khai

+ Các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT;

+ Công an phường.

- Thời gian hoàn thành: 30/10/2023.

- Công cụ triển khai: VNelD xác thực định danh.

6. Nhóm nhiệm vụ truyền thông (bao gồm 02 mô hình)

a) Mô hình 6: Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước

- Mục tiêu: Tăng cường công tác truyền thông nội bộ đảm bảo cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức nắm rõ mục tiêu, nội dung, triển khai thành công Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Phân công nhiệm vụ: Bộ phận văn hóa - xã hội phối hợp cùng Công an phường chủ trì triển khai công tác truyền thông nội bộ.

- Lực lượng triển khai

+ Bộ phận Văn hóa - xã hội;

+ Công an phường.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Công cụ triển khai: Nền tảng quản trị tổng thể thành phố.

b) Mô hình 7: Truyền thông chính sách qua các hệ thống, phương tiện thông tin

- Mục tiêu: Tăng cường công tác truyền thông đến với mọi người dân nắm, hiểu cùng đồng hành thực hiện thành công Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Phân công nhiệm vụ: Bộ phận văn hóa-xã hội phối hợp cùng Công an

phường, Đoàn Thanh niên và các Tổ công nghệ số tổ chức thông tin, tuyên truyền. Tổ chức đánh giá hiệu quả truyền thông; đánh giá tác động để có phương án tham mưu điều chỉnh kịp thời.

- Lực lượng triển khai:

+ Bộ phận Văn hóa - xã hội;

+ Công an phường.

+ Đoàn Thanh niên;

+ Tổ Công nghệ số tại 15 tổ dân phố.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Công cụ triển khai: Hệ thống truyền thanh tại các Tổ dân phố, Zalo, Facebook, Cổng thông tin điện tử, tuyên truyền lưu động, Pano, Áp phích.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị, tổ dân phố

a) Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, chủ động triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả những nội dung chỉ đạo trong Kế hoạch này đảm bảo tiến độ và mục tiêu đã đề ra.

b) Định kỳ ngày 10 hàng tháng, 6 tháng và năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch gửi về UBND phường (qua Công an phường) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Giao cho Công an phường

- Là cơ quan thường trực tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Hướng dẫn, đôn đốc các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị, tổ dân phố tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo nội dung Đề án và Kế hoạch này.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. Bộ phận văn hóa và các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị, tổ dân phố đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch phối hợp số 93/KHPH-TCTĐA06-UBND ngày 30/6/2023. Đề nghị các bộ phận chuyên môn của UBND phường và các đơn vị có liên quan nghiên cứu và triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- UBND TPTN;
- Công an TPTN;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Công an phường; Trạm y tế phường;
- Các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị;
- 15 tổ dân phố; Lưu VP - CAP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Anh Dũng